

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2021/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 2001. HKTT: Xóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang.

+ Anh Phạm Tấn Bình A, sinh năm 1993. HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Cùng tạm trú tại: Số 35/TG, ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Xét thấy quan hệ giữa chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A là hôn nhân hợp pháp, ngày 09/4/2021, Tòa án đã tiến hành hòa giải để đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của họ như sau:*

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cho chị Nguyễn Ngọc N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 (một) con chung là cháu Phạm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14/02/2018.

+ Tạm thời chị Nguyễn Ngọc N không yêu cầu anh Phạm Tấn Bình A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Phạm Tấn Bình A.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Các đương sự đồng ý chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0006020 ngày 11/3/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho chị Nguyễn Ngọc N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Phạm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 14/02/2018.

+ Tạm thời chị Nguyễn Ngọc N không yêu cầu anh Phạm Tấn Bình A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Phạm Tấn Bình A.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

**2.** Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A đã nộp theo biên lai thu số 0006020 ngày 11/3/2021 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị Nguyễn Ngọc N và anh Phạm Tấn Bình A đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND thị trấn BB, huyện T, tỉnh An Giang  
(nơi ĐKKH ngày 17/6/2019, số 90)
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mẫu 31-VDS

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Dân**